

Cô Gái Mù

**Trần Hồng Văn phóng tác*

Chana, cô dâu tương lai, chăm chú nghe bà mẹ kể về người chồng sắp cưới, như anh ta là một thanh niên góa vợ không con cái, có một cơ sở thương mại về thuốc lá. Biết con gái mình rất ghét điều nói dối, bà mẹ nói tiếp:

- Còn căn nhà của nó thì đúng là một lâu đài với chiếc vườn rộng bát ngát. Khi con tới đó, nhớ là đừng đi đâu một mình không thì sẽ bị lạc lối. Con cũng phải hiểu nó là một thương gia sống tại khu vực giàu sang mà dân cư ở đây không phải toàn là người Do Thái, vì thế tốt nhất là ở nhà, đừng đi đâu cả nhé.

Cô gái im lặng nghe người mẹ nói, đôi mắt mù mở lớn, tuy vậy một mối lo ngại vẫn ám ức âm ỉ trong lòng. Cô gỡ tay xuống bàn hai lần rồi hỏi như gắt:

- Ông ta bao nhiêu tuổi rồi?

Người mẹ nói nhanh:

- Mẹ thề với con là hấn khoảng ba mươi, hơn kém một hai tuổi thôi.

Lòng cô gái vẫn đầy day dứt và hoài nghi. Cô đứng dậy, gỡ tay xuống mặt bàn liên tục. Những tiếng thì thầm thật nhỏ thoát ra từ đôi môi mỏng và đau buồn của người mẹ mà chẳng ai nghe được. Bà nhẹ gỡ hai bàn tay run rẩy của đứa con gái ra khỏi cạnh bàn.

Trong đêm tân hôn, trong căn phòng ngủ của mình, đợi cho đến khi người chồng ngủ say, cô đưa tay sờ soạng bờ râu của người đàn ông và nhận ra ngay là mình bị đánh lừa. Lão già này làm sao mà ba mươi tuổi được. Tim cô đập thình thịch vì tức giận. Cô trần trọc không ngủ được, nằm nghe người chồng ho và nghi ngờ về nghề nghiệp của hấn ta. Có phải hấn là người đi chở nước? Một gã bán hàng rong? Một người thợ mộc? Một thương gia không thể ho như vậy. Bực dọc, cô lăn mình qua lại trên giường.

Thình lình cô lăn mình ra khỏi giường và bò dọc theo sàn nhà quen thuộc cho tới khi tay cô chạm vào đôi giày khổng lồ của người chồng. Tay sờ soạng đôi giày da cứng ngắc và chiếc đế đã mòn một lát rồi cô ném vào một góc phòng. Đôi giày đã nói cho cô biết rất nhiều và suốt đêm không ngủ, trong trí cô phác họa hình ảnh người chồng. Phải chăng hấn là một gã đàn ông cao, gầy, lúc đi lưng hơi gù, đầu đội chiếc mũ nồi cũ, mặc chiếc áo dài có vài miếng vá.

Sáng hôm sau cô cố lắng nghe tiếng bước chân của người chồng. Khi ông ta rời khỏi nhà, cô im lặng lần bước theo và lắng nghe tiếng gậy nện chầm chạp xuống nền xi măng ngoài vườn. Cô biết là chỉ có người già mới có những bước đi như vậy. Như vậy

cô đã biết người chồng này ra sao rồi và cô cũng hiểu là mình bị đánh lừa. Hấn cũng chẳng phải là một thương gia trong ngành thuốc lá nữa.

Vài tháng sau, khi ngày hội Sukkot chấm dứt và mùa mùa bắt đầu {*Chú thích: Sukkot = ngày lễ hội sau mùa thu hoạch của dân Do Thái*}, cô đồng ý trở về nhà người chồng vì đã mang thai. Chiếc xe ngựa đi qua một làng người Do Thái vào ban đêm, băng qua những căn nhà còn đang yên giấc cũng như ngôi chợ dơ bẩn đầy bùn đất. Không có tiếng chó sủa trong cái tĩnh mịch này. Rồi chiếc xe tăng tốc độ trên con đường thẳng dẫn đến một nơi có tiếng chó sủa từ mọi phía, Chana đoán là cô đang băng qua khu vực không có người Do Thái cư ngụ và cô nhớ lại là nhà của chồng cô nằm bên một góc tỉnh, nhưng cô tự hỏi tại sao chuyển đi lại lâu như vậy?

Gió thổi mỗi lúc một mạnh. Con ngựa cất những bước khó nhọc vì phải lên dốc. Xe đi qua ranh giới tỉnh rồi cuối cùng ngừng lại. Người đánh xe bước xuống, bảo Chana ngồi đợi. Cô im lặng lắng nghe theo tiếng bước chân của hấn. Một mồi, cô nhắm mắt lại.

Chợt bừng tỉnh, con ngựa vẫn chưa nhúc nhích, bốn bên gió rít lên từng cơn. Cô tự hỏi: Chiếc xe đang đứng ở đâu đây? Giữa cánh đồng? Cô nghe từ xa có tiếng gõ trên cửa sổ. Cô gái mù chăm chú lắng nghe tiếng động trong đêm. Hấn đang gõ cửa nhà một người không phải người Do Thái, vì cách gõ cửa của người Do Thái thì khác hẳn. Như vậy chồng cô không phải là người Do Thái rồi, vậy hấn là ai vậy? Sau đó cô nghe hấn nói lớn:

- Reb Yisroel! Reb Yisroel!

Sau cùng hấn trở lại, giúp cô bước xuống xe, cầm tay dìu cô vào nhà.

Đi qua một hành lang thật rộng, Chana kết luận đây là nhà của nông dân. Một cánh cửa được mở ra mang theo làn hơi ấm bao trùm quanh người, cô gái nhận ra đó là một chiếc bếp đặt ngay trong phòng khách, đây cũng là một tục lệ của người không phải là dân Do Thái. Rồi sau đó có tiếng khóc của một đứa bé.

- Đây là thằng bé con. - Người chồng nói xong rồi đi pha trà.

Cô gái mù nhận biết căn phòng có hai chiếc giường, một chiếc lạnh lẽo bừa bộn, còn thằng bé đang nằm khóc trên chiếc giường kia. Người cha đến ấm thằng bé lên rồi dặt tay Chana đến ngồi trên chiếc ghế bên cạnh bàn.

Ngôi nhà im lặng dần, từng cơn gió cuối thu thổi tới gây nên những tiếng kêu xào xạc trên những ngọn cây. Cô tự hỏi không hiểu căn nhà này có vườn không. Cô nhắm mắt lại và hơi nhú mày.

Người chồng mang bình trà và con dao lại cắt ổ bánh mì. Một miếng bánh rớt xuống đất, Reb Yisroel cúi xuống nhặt, miệng lẩm bẫm như một ông già. Cô gái lần tay dọc theo cạnh bàn cho đến khi chạm phải chiếc dao. Cô cầm lên xem thử con dao có giống như dao thường có ở những nhà Do Thái không. Cán dao làm bằng chiếc xương dầy.

Reb Yisroel đổ trà vào tách rồi hỏi cô:

- Có cần anh giúp em không?

Chana hơi đỏ mặt nói khẽ:

- Tự em làm được mà.

Tim đập mạnh, tách nước trên tay rung rinh, cô cầm miếng bánh bỏ vào miệng. Cô biết là người chồng đang nhìn mình.

Trong khi Yisroel đang làm giường thì có tiếng đập cửa sổ ầm ầm và sau đó là một giọng nói lớn vang lên:

- Reb Yisroel! Reb Yisroel!

Mặt Chana tái mét. Cô đứng im bất động, không hiểu tại sao người chồng lại bình thần mở cửa đi ra giữa ban đêm như vậy được. Cô cố lắng tai nghe, nhưng tiếng nói của chồng và người lạ nhỏ quá. Cuối cùng cô nghe tiếng cằn nhằn của người chồng và tiếng đóng cửa.

Cô lên tiếng hỏi:

- Việc gì vậy?

Reb Yisroel nói là người cô của hắn bị ốm thành linh. Chana im lặng lên giường ngủ, che kín mặt với chiếc chăn ấm áp, tuy vậy vẫn không xua đuổi được những cơn lạnh buốt chạy dọc trong xương sống.

Thằng con trai lớn của chồng cô tên Yosele lấy tay đập nhẹ trên cửa kính. Cô gái mù bỏ dở việc đang làm chạy vội tới bên nó. Cô đặt tay lên vai đứa bé bốn tuổi, nhưng thằng bé không nói rõ cho cô biết cái gì làm nó kích động như vậy. Nó nói chưa sôi hay chậm nói.

Chana sợ thằng bé ốm hay bị đau tay vì đập vào cánh cửa sổ. Cô rờ lên trán nó, hiểu rõ lý do tại sao nó chưa nói được vì quanh đây chẳng có nhà nào và cũng chẳng có ai nói chuyện với nó, ngay cả người cha làm lì nữa, hắn chỉ nói với người ngoài vài câu ngắn ngủi với những lời cầu nhàu thôi.

Cô tự hỏi việc gì đã xảy ra làm thằng bé bị kích thích như vậy? Nó đã nhìn thấy gì ngoài kia? Chana tới sát cửa sổ và ép tai vào cửa kính. Chỉ là một cái im lặng tuyệt đối, cô chỉ nghe tiếng cánh đập và tiếng kêu của một con quạ bay ngang qua thôi. Vài phút trôi qua và Chana vẫn đứng yên bất động. Cô cảm thấy có gì thay đổi ngoài kia. Tất cả đều im lặng giống như sự yên bình và tĩnh lặng của buổi chiều thứ Sáu chuẩn bị cho ngày lễ *Sabbath* tại nhà mẹ cô (*Chú Thích: Sabbath: Ngày lễ của Do Thái Giáo từ tối thứ Sáu tới chiều thứ Bảy*). Sau cùng cô cũng hiểu thằng bé muốn nói là lần đầu tiên trong năm, tuyết bắt đầu rơi.

Chana muốn hỏi người chồng nhưng hắn không có nhà. Dù rằng nhiều lúc ở nhà nhưng chỉ được một lúc lại bị người khác gọi đi cả giờ. Khi trở về, hắn rửa tay thật kỹ và Chana cũng chẳng bao giờ hỏi hắn đi những đâu. Cô cũng ít khi nói chuyện với chồng, Yisroel lại muốn một mình làm việc mà chẳng cần ai giúp, như vậy phải nói gì với hắn đây.

Khi quay trở lại bếp, Chana nghe thấy tiếng ồn ào phía ngoài. Đứng im lặng lắng nghe tiếng chân bước, cô tự nhủ chắc là người chồng trở về. Nhưng lại có nhiều tiếng chân bước xào xạc và tiếng nhiều người đang to nhỏ. Tại sao lại có nhiều người tụ họp ở đây vậy? Có phải là họ mới từ tỉnh trở về không? Chắc là không phải vậy, vì cô biết người Ả Rập đi đứng thường nặng nề và ồn ào. Cô gái mù vẫn im lặng lắng tai nghe, chắc những người ngoài kia là người Do Thái rồi. Cô bước tới cạnh cửa sổ ầm thằng bé lên rồi nói:

- Yosele, nói cho cô biết ai ở ngoài kia vậy?

Thằng bé như vui mừng, lấy tay đập vào cửa kính nhưng chẳng nói tiếng nào. Cô nhận ra là nếu muốn tìm hiểu sự việc, thằng bé có thể dẫn cô ra ngoài. Qua nhiều ngày sống khép kín trong căn phòng này, cô mong muốn được nghe tiếng chân người, ao ước được thở hít không khí ngoài trời. Nhưng đi ra ngoài thật là khó khăn vì cô đang ở trong tháng cuối của giai đoạn mang thai.

Chana đứng bên cửa sổ lắng nghe tiếng ồn ào bên ngoài. Có tiếng cửa mở rồi người chồng bước vào. Không nói một câu, hắn lấy những đồng tiền từ trong túi ra rồi đổ xuống bàn và bắt đầu đếm, hơi thở mệt nhọc như thường lệ. Đợi cho hắn đếm xong, Chana hỏi:

- Yisroel, anh có biết ai đi lại ngoài kia không?

Hắn càu nhàu:

- Mặc họ.

Nhưng cô gái cố nói:

- Ổn ào quá. Có phải có nhà gần đây bị cháy không?

Người chồng giận dữ quát lên:

- Không phải là chuyện của cô. Ở trong nhà và lo công chuyện trong nhà thôi.

Chana cúi đầu xuống, đó là phản ứng mỗi khi cô bực mình. Cô không nói gì nhưng cơn giận dữ sôi sục trong lòng. Tuy vậy khi nghe tiếng chân người chồng tiến ra phía cửa, cô dịu giọng hỏi:

- Chùng nào anh ăn trưa?

Yisroel la lớn trong khi đóng rầm cánh cửa:

- Còn nhiều việc quan trọng hơn là ăn.

Chana dò dẫm đi tới góc phòng, cô tìm được cây gậy của người chồng. Như vậy hắn đi không xa đây. Lần mò dọc theo cây gậy cô tự hỏi Yisroel dùng cây gậy này làm gì?

Trong những ngày đầu mùa đông, Chana sinh được đứa bé gái. Mỗi đêm, bà mẹ lại mang đứa bé ra khỏi giường và đặt nó ở chỗ nào đó. Sau vài ngày, cô hiểu được nguyên do. Ba ta sợ Chana làm nghẹt thở đứa bé, cô cười thầm.

Khi đứa bé được một tuần, bà mẹ đem cho cô một chén súp nóng. Trước khi ăn, cô ấm đứa bé lên và bồng nó đi vài bước. Bà già để ý và cho là vào ban ngày Chana lờ mờ nhìn thấy chứ không hoàn toàn mù hẳn.

Sau khi sinh, Chana trở nên ít nói hơn ngoài trừ những khi ru cho đứa bé ngủ. Mỗi lúc ngồi bên chiếc nôi, hai đứa con riêng của chồng chạy lại ngồi bên cạnh. Cô ôm hai đứa bé vào lòng và hát hàng giờ cho đến khi người chồng trở về.

Cơn lạnh ngày càng trở nên khắc nghiệt. Một buổi sáng Chana đi ra ngoài hành lang để kiểm thêm củi đốt. Một cơn gió thổi thốc tới. Cái lạnh cắt da cắt thịt cộng thêm những cơn gió thật mạnh từ bốn phía thổi tới khiến cô nhận ngay ra căn nhà nằm chơi vơi giữa cánh đồng. Ôm bó củi trên tay, cô lần bước về phía cửa, tai lắng nghe tiếng gió gào thét chung quanh nhà. Cô cũng nghe thấy tiếng tuyết rơi xào xạc nhẹ nhàng. Sau mỗi cơn gió, cô nghiêng đầu lắng nghe và cảm thấy có gì nằm ngay trước nhà ngăn cản những luồng gió. Chana không hiểu rõ đó là cái gì và chính nhờ thời tiết này khiến cô có ý định khám phá những bí mật chung quanh ngôi nhà cô đang ở.

Rồi tuyết tan, suốt ngày cô nghe tiếng nước rơi từ trên mái nhà chảy xuống. Một ngày kia, Reb Yisroel nói với nàng bằng giọng cần nhân thường lệ:

- Bệnh dịch bạch hầu lan tràn khắp tỉnh.

Vào bữa ăn trưa vài ngày sau đó, hấn nói với cô:

- Mỗi ngày có hàng chục đứa bé chết.

Miếng bánh mì trong miệng chặn ngang cổ họng. Cô cũng không hiểu tại sao hấn lại nói với cô những chuyện như vậy.

Sau đó, cô ít lưu tâm tới công việc trong nhà. Cô ngồi hàng giờ bên chiếc nôi, lâu lâu lại sờ lên mặt đứa bé và nghe hơi thở của nó. Cô nghĩ là có thể khám phá ra nếu nó hơi bị bệnh. Mỗi khi người chồng trở về, cô hỏi về tin dịch bạch hầu. Reb Yisroel lâu lâu trong cổ họng:

- Trẻ con chết nhiều như ruồi vậy.

Câu trả lời lạnh lùng của hấn làm xương sống cô buốt lạnh. Tại sao hấn chẳng xúc động tí gì trước biến cố này cả?

Rồi thời tiết ấm dần, những thùng nước trước cửa nhà được liên tục đổ đầy. Cô gái mù hiểu là hàng ngày đôi giày của chồng dẫm sâu trong bùn. Mọi buổi sáng có tiếng chim hót ngoài cửa sổ khiến thằng bé nhảy dựng lên và la hét om sòm, nhưng Chana vẫn im lặng ngồi bên chiếc nôi. Cô cũng chẳng nói cho chồng biết mối lo ngại trong lòng. Một ngày, sau khi hấn đã rửa sạch đôi giày dính đầy bùn đất trước khi bước vào nhà, cô nói:

- Yisroel! Hãy đến coi con bé, hơi thở của nó có vẻ khó khăn đấy.

Nói xong cô thấy trái tim quặn đau. Sợ hãi, cô cúi đầu xuống, hai tay nắm chặt. Cô hiểu là đứa bé đang bị bệnh. Yisroel không trả lời, hấn dựng chiếc gậy ở góc phòng và bắt đầu rửa tay thật kỹ. Cô gái cảm thấy hơi nhẹ nhõm vì bệnh tình của đứa bé có vẻ không quan trọng vì người chồng chẳng mấy quan tâm tới.

Vài ngày sau, bệnh của đứa bé có vẻ trầm trọng hấn, trong khi đó Reb Yisroel vẫn bình thản đi về như thường lệ, mỗi khi ở nhà hấn bận rộn đếm những đồng tiền kiếm được trong ngày. Cô gái mù giờ đây ngập chìm trong nỗi buồn tủi. Cô không còn thiết tha gì đến việc nấu nướng hay cả ăn uống nữa. Cô thấy chán ghét người chồng. Tại sao hấn có thể im lặng một cách tàn nhẫn như thế được? Tại sao bước chân của hấn trở nên nặng nề hấn lên?

Cuối cùng không thể dần cơn giận được nữa, Chana gào lên:

- Đồ sát nhân. Bộ ông không có mắt hay sao vậy? Nói cho tôi biết con bé ra sao rồi.

Gầm lên một tiếng và lâu lâu trong miệng câu gì, người chồng tìm cách lẩn tránh. Cô im lặng lắng nghe, hấn đến bên chiếc nôi và ôm đứa bé lên hay sao? Không, Yisroel tiến về phía góc phòng, cầm lấy chiếc gậy và bước ra ngoài.

Đêm về, trong khi tiếng ngáy của Yisroel vang vọng căn phòng và tiếng nước mưa đôm đốp rơi từ mái nhà xuống, Chana ngồi lặng lẽ bên chiếc nôi nghe tiếng thở khó khăn của đứa bé. Cô hiểu là đứa bé sẽ chết nhưng cô không còn sức để khóc nữa. Đầu cô cúi xuống, đôi môi chuyển động. Cô hình dung là bao nhiêu năm nữa sẽ qua và cô sẽ ngồi như thế này mãi mãi. Bên ngoài, nước vẫn tiếp tục rơi nhưng người chồng

đã ngưng ngáy. Đầu óc trống rỗng, cõi lòng băng giá, cô gái cúi đầu thấp xuống và ngủ thiếp.

Chana chợt tỉnh giấc, cô cúi người sát xuống chiếc nôi. Im lặng. Cô không còn nghe tiếng thở của đứa con. Lặng nghe một lát rồi cô nhảy dựng lên và bắt đầu gào lên những tiếng thảm khóc. Suốt đêm cô ngồi đơn độc bên chiếc nôi gào khóc trong khi người chồng đã đi ra khỏi nhà. Cho đến sáng thân thể cô rã rời nhưng vẫn không rời khỏi chiếc nôi. Đầu tóc rối bời, miệng cô không ngớt gọi tên đứa con.

Cô cúi xuống định sờ đứa con lần chót nhưng bây giờ chỉ là chiếc nôi trống không. Một tiếng thét thoát ra khỏi miệng cô:

- Yisroel! Con tôi đâu rồi.

Căn nhà vẫn im lặng. Cả thân hình cô quằn quại đau đớn, Chana vừa lần ra phía cửa vừa la:

- Yisroel! Con tôi đâu rồi.

Tựa mình bên cánh cửa, cô im lặng lắng nghe. Một giọt nước từ trên mái nhà rớt xuống má làm cô tỉnh táo. Cô gái mù vẩy tai về phía cánh đồng.

Chana đi theo tiếng động, trước còn bước đi, sau là chạy. Vấp ngã, đứng dậy, tiếp tục chạy, chân cô đạp vào những hòn sỏi và sau cùng đụng vào một phiến đá lớn phẳng dựng đứng. Không nghĩ ngợi, bàn tay cô sờ soạng lên mặt phiến đá này. Trên mặt phiến đá có những hàng chữ viết tên người cùng những con số ghi ngày sinh và ngày chết. Lặng người vì khám phá này, cô gái mù bắt đầu gào khóc, tiếng khóc của cô vang vọng suốt bãi tha ma rộng lớn.

****Trần Hồng Văn.***

Tác Giả: Sinh ra tại Ukraine, Yaakov Shteinberg định cư tại Do Thái lúc 37 tuổi. Bài thơ đầu tiên do ông sáng tác được đăng trên tạp chí văn học khi ông mới 16 tuổi. Ông từng theo học tại Đại Học Berne và Lausanne, Thụy Sĩ và sáng tác rất nhiều thơ và truyện ngắn.